

Bản án số: 76/2021/HS-PT
Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tài Sử và ông Lương Đức Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLPT-HS, ngày 26/8/2021 đối với bị cáo Ma Seo N; do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST, ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 88/2021/QĐXXPT-HS, ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo: **Ma Seo N**, sinh năm 1982, tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma A C (đã chết) và bà Thào Thị G; có vợ là Chố Thị D và 03 con; bị bắt tạm giam ngày 26-01-2021 đến ngày 05-3-2021 được tại ngoại, ngày 12-10-2021 bị bắt theo Quyết định bắt, tạm giam của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông - có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Chị Giàng Thị T; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Bị hại: Anh Ma Seo T; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Giàng Thị T: Bà Cao Thị Thúy H và ông Hoàng Ngọc T – Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Đắk Nông - bà H có mặt, ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Chố Thị D; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2007, anh Ma Seo T và vợ là chị Giàng Thị T dựng 01 căn nhà gỗ tại mảnh đất thuộc thửa số 235, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại thôn A, xã Đ, huyện Đ. Năm 2008, anh T và chị T trồng 1.075 cây cà phê trên diện tích khoảng 7.000m² cũng tại thôn A, xã Đ (*đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*). Đến năm 2013, anh T và chị T coi nói thêm phòng bếp của căn nhà gỗ; cùng năm, giữa Ma Seo N và vợ chồng anh T xảy ra tranh chấp quyền sử dụng tại 02 mảnh đất nói trên dẫn đến việc khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong và kháng cáo lên cấp phúc thẩm. Bản án dân sự phúc thẩm số: 70/2019/DSPT ngày 07-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, tuyên xử anh T và chị T có quyền sử dụng hợp pháp đối với các thửa đất số 42 và số 235, tờ bản đồ số 10; có quyền quản lý, sở hữu đối với 1.075 cây cà phê và 01 nhà rẫy cho đến khi có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Sau khi có bản án xét xử về dân sự, ngày 05-01-2020, giữa Ma Seo N và anh T xảy ra xô xát, anh T đã dùng dao chém N gây thương tích với tỷ lệ 22%. Sau đó, anh T bị xử lý hình sự về tội “*Cố ý gây thương tích*”, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ.

Vào khoảng giữa tháng 5-2020, Ma Seo N mang theo dao và cưa tay đi đến mảnh đất đang trồng 1.075 cây cà phê của anh T và chị T. Tại đây, N dùng cưa tay cưa hạ những cây cà phê có đường kính từ 08 đến 12cm; dùng dao chặt những cây cà phê đường kính từ 08cm trở xuống; tổng số cây cà phê N đã hủy hoại là 147 cây. Sau đó, gia đình anh T làm đơn tố giác hành vi của Ma Seo N đến Công an huyện Đắk GLong.

Trong thời gian Cơ quan Cảnh sát điều tra đang thụ lý giải quyết tố giác, sáng ngày 11-11-2020, N tiếp tục dùng xe máy mức làm hư hỏng 790cm hàng rào lưới B40, vách tường nhà, hiên nhà, nhà bếp và hủy hoại 19 chiếc áo quần của gia đình anh T và chị T.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS ngày 04-11-2020, số 01/KL-HĐĐGTS ngày 15-12-2020 và số 01/KL-HĐĐGTS ngày 12-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk GLong kết luận:

- 147 cây cà phê trồng năm 2008 bị hủy hoại có giá trị là 26.313.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu ba trăm mười ba nghìn đồng*);

- Những tài sản khác bị hủy hoại hoặc hư hỏng gồm: 01 tấm tôn bị cong vênh, biến dạng có giá trị thiệt hại là 70.650 đồng; 01 cột phụ bị rách lìa tại ngàm một đoạn 20cm, sau 05cm có giá trị thiệt hại là 29.600 đồng; 01 xà gồ bị đập gãy một đầu 20cm và ở giữa bị nứt, gãy dọc một đoạn 1,2m, bung một đầu ra khỏi cột chính có giá trị thiệt hại là 60.025 đồng; 02 chiếc đòn tay bị gãy đập chưa dứt rời có giá trị thiệt hại là 91.875 đồng; 02 tấm tôn bị rách một nửa, bị cong vênh, móp méo, biến dạng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là 93.258 đồng; 01 thanh xà ngang ở hiên bị gãy vỡ, đập hai đầu có giá trị thiệt hại là 41.343,75 đồng; 03 đòn tay bị gãy một đầu có giá trị thiệt hại là 275.625 đồng; 06 tấm ngói FiPro xi măng bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là 337.500 đồng; 02 xà ngang ở bếp bị gãy, vỡ có giá trị thiệt hại là 219.240 đồng; 58 tấm ván gỗ bị hư hỏng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là

1.087.500 đồng; 01 đoạn lưới B40 bị cong vênh, biến dạng có giá trị thiệt hại là 127.980 đồng; 19 chiếc áo, quần, váy có giá trị là 560.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 26.873.000 đồng và tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 2.434.597 đồng.

Anh Ma Seo T và chị Giàng Thị T yêu cầu Ma Seo N phải bồi thường số tiền 102.271.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST, ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ma Seo N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Seo N 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Seo N 01 năm 06 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 26-01-2021 đến ngày 05-3-2021).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 36.307.597 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước xe máy mức nhãn hiệu Mitsubisi, màu vàng, gàu 05 của bị cáo Ma Seo N là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Trường hợp đến thời điểm thi hành án, không còn tài sản để thi hành thì buộc bị cáo phải nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 166.650.000đ (là giá trị của xe máy mức).

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23-7-2021, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; ngày 19-7-2021, bị hại chị Giàng Thị T kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường số tiền 102.271.000 đồng.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và “*Hủy hoại tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan. Lý do kháng cáo là vì hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nghiêm khắc, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt và là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Mức hình phạt 02 năm tù tổng hợp của 02 tội đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và thiệt hại do bị cáo gây ra; bị cáo phạm 02 tội cùng lúc nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo; do đó không có căn cứ chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại về việc tăng hình phạt đối với bị cáo. Về các thiệt hại của bị hại đã được Hội đồng định giá đánh giá một cách khách quan, đúng với giá trị tài sản bị thiệt hại thực tế và đúng quy định của pháp luật; bị hại cũng không cung cấp thêm chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc tăng mức bồi thường đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” đối với bị cáo là không đúng và việc cấp sơ thẩm tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe máy mức nhãn hiệu Mitsubishi, màu vàng, gàu 05 bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Chó Thị D vì đây là tài sản chung của bị cáo và bà D, việc bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội bà D không biết và không liên quan. Bị hại ở tại vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; các Điều 356 và 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc tăng hình phạt và tăng mức bồi thường. Sửa một phần bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật, áp phí và xử lý vật chứng: Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, khấu trừ cho bị cáo số tiền 7.000.000 đồng và bị hại không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm. Áp dụng các Điều 213, 217 và 218 Bộ luật dân sự; Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 83.000.000 đồng đương đương $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy mức là công cụ, phương tiện phạm tội.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo đã nửa chừng dừng lại, không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh; bản án dân sự của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã tuyên thừa đất thuộc quyền sử dụng của bị hại nhưng bị cáo không chấp hành mà có hành vi xâm phạm đến tài sản của bị hại; bị cáo không ăn năn mà tiếp tục có hành vi phá hoại tài sản, chứng tỏ mức hình phạt của cấp sơ thẩm không có tác dụng răn đe đối với bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Về thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Điều 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của bị hại về việc bồi thường hoa lợi, lợi tức của 147 cây cà phê đã bị hủy hoại, tương đương 20kg/cây với giá 7.000đ/ký. Ngoài ra gia đình bị hại đã phải bỏ ra 6.000.000đ để khắc phục căn nhà nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận hơn 2.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận thêm 4.000.000 đồng.

Bị hại nhất trí với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và không bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai nên vào khoảng giữa tháng 05-2020, tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Ma Seo N đã có hành vi dùng dao và cưa tay để cưa và chặt phá 147 cây cà phê trồng năm 2008 của vợ chồng anh Ma Seo T và chị Giàng Thị T, gây thiệt hại số tiền 26.313.000 đồng. Tiếp đó, các ngày 09 và 11-11-2020, Ma Seo N đã dùng xe máy móc làm hư hỏng hàng rào lưới B40, vách tường nhà, hiên nhà, nhà bếp và 19 chiếc áo, quần của anh T và chị T, gây thiệt hại số tiền 2.994.597 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 29.307.597 đồng. Trong đó, 147 cây cà phê và 19 chiếc quần áo đã bị hủy hoại hoàn toàn. Đối với căn nhà, bị cáo đã làm hư hỏng phần vách ván nhưng căn nhà vẫn còn giá trị sử dụng và gia đình chị T vẫn đang ở, bị cáo đã tự dừng việc phá căn nhà vì bị cáo không có ý định hủy hoại căn nhà. Những tài sản bị phá hỏng như phần vách nhà, lưới B40, đòn tay, xà ngang vẫn còn giá trị sử dụng và có thể khắc phục được. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và xét xử bị cáo tội “*Hủy hoại tài sản*” đối với 147 cây cà phê và 19 chiếc quần áo (giá trị thiệt hại là $26.313.000đ + 560.000đ = 26.873.000$ đồng) và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” đối với các tài sản khác (giá trị thiệt hại là $2.994.597đ - 560.000đ = 2.434.597$ đồng) theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc bị cáo phạm tội xuất phát từ nguyên nhân chính là do mâu thuẫn kéo dài giữa bị cáo và bị hại về việc tranh chấp đất đai, mặc dù tranh chấp này đã được giải quyết tại bản án dân sự phúc thẩm số: 70/2019/DSPT, ngày 07-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nhưng giữa bị cáo và bị hại không giải quyết được dứt điểm. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i và s đối với bị cáo về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Đối với tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thiệt hại bị cáo gây ra không lớn, bị cáo cũng đã tự ý dừng việc thực hiện hành vi phạm tội, mặt khác tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo phạm 02 tội nên theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đắk G’Long đã xác định thiệt hại một cách khách quan, đúng với giá trị tài sản bị thiệt hại thực tế; chị Giàng Thị T đã có đơn khiếu nại Kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2020, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk G’Long đã có văn bản trả lời và chị Giàng Thị T không có khiếu nại nào khác, do đó nhận thấy việc định giá của Hội đồng định giá đã tuân thủ đầy đủ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại của gia đình bị hại, nhận thấy cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá mức độ thiệt hại theo thực tế tại thời điểm tài sản bị xâm hại và chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường về việc khắc phục diện tích đất bị mức là 5.000.000đ; tiền công sửa chữa phần vách nhà bị phá là 2.000.000đ và giá trị các tài sản bị hủy hoại, hư hỏng là 29.307.597 đồng; tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 36.307.597 đồng là phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật. Đối với các khoản kê thiệt hại khác, tại giai đoạn phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại. Bị hại có quyền khởi kiện vụ án dân sự để yêu cầu bị cáo phải bồi thường khi có đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh.

Đối với kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo: Như đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo này của bị hại.

[4]. Bản án sơ thẩm có một số sai sót như sau:

[4.1]. Về việc áp dụng pháp luật: Bị cáo Ma Seo N thực hiện hành vi phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” lần thứ nhất vào khoảng giữa tháng 5-2020 và lần thứ hai vừa thực hiện hành vi hủy hoại, vừa thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản vào ngày 11-11-2020. Theo hướng dẫn tại mục 4 phần I Giải đáp số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì đối với tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” xảy ra ngày 11-11-2020 không thuộc trường hợp “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm về nội dung này.

[4.2]. Về việc xử lý vật chứng: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe máy mức nhãn hiệu Mitsubishi, màu vàng, gàu 05 của bị cáo Ma Seo N; hiện tài sản được giao cho bà Chồ Thị D (là vợ của bị cáo) quản lý; trường hợp đến thời điểm thi hành án, không còn tài sản để thi hành thì buộc bị cáo phải nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 166.650.000đ (là giá trị của xe máy mức). Xe máy nêu trên là công cụ, phương tiện phạm tội, tuy nhiên đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Chồ Thị D trong thời kỳ hôn nhân. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Chồ Thị D không đồng ý việc tịch thu xe máy này nhưng không được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy đối với nội dung này không bị kháng cáo, kháng nghị, tuy nhiên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu toàn bộ chiếc xe (hoặc giá trị của chiếc xe) đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Chồ Thị D vì bà D không biết và không liên quan đến việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay chiếc xe này vẫn được Cơ quan cảnh sát điều tra giao cho bà Chồ Thị D quản lý, do đó cần sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, áp dụng Điều 33 Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 213, 217 và 218 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền đương đương $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy mức nêu trên.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Xét quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về án phí:

Đối với bị cáo: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm, sau khi khấu trừ số tiền 7.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $(36.307.597 \text{ đồng} - 7.000.000 \text{ đồng}) \times 5\% = 1.465.380 \text{ đồng}$.

Đối với bị hại: Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Giàng Thị T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Chị Giàng Thị T thuộc hộ nghèo và đã có đơn xin miễn án phí nên chị T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; các Điều 356 và 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ma Seo N, không chấp nhận kháng cáo của bị hại chị Giàng Thị T. Sửa bản án sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST, ngày 08-7-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt, áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng và án phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Seo N **01 năm 03 tháng tù** về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Seo N **06 tháng tù** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-10-2021, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 26-01-2021 đến ngày 05-3-2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Ma Seo N phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 36.307.597 đồng, được khấu trừ số tiền 7.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 29.307.597 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Điều 213, 217, 218 Bộ luật dân sự và Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình. Buộc bị cáo Ma Seo N phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 83.000.000 đồng. Giao 01 xe máy mức nhãn hiệu Mitsubishi, màu vàng, gàu 05 cho bà Chó Thị D được quyền quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm c khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 23, khoản 4 Điều 26 Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Seo N phải chịu 1.465.380 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk GLong;
- VKSND huyện Đắk GLong;
- TAND huyện Đắk GLong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu: THCTP, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương